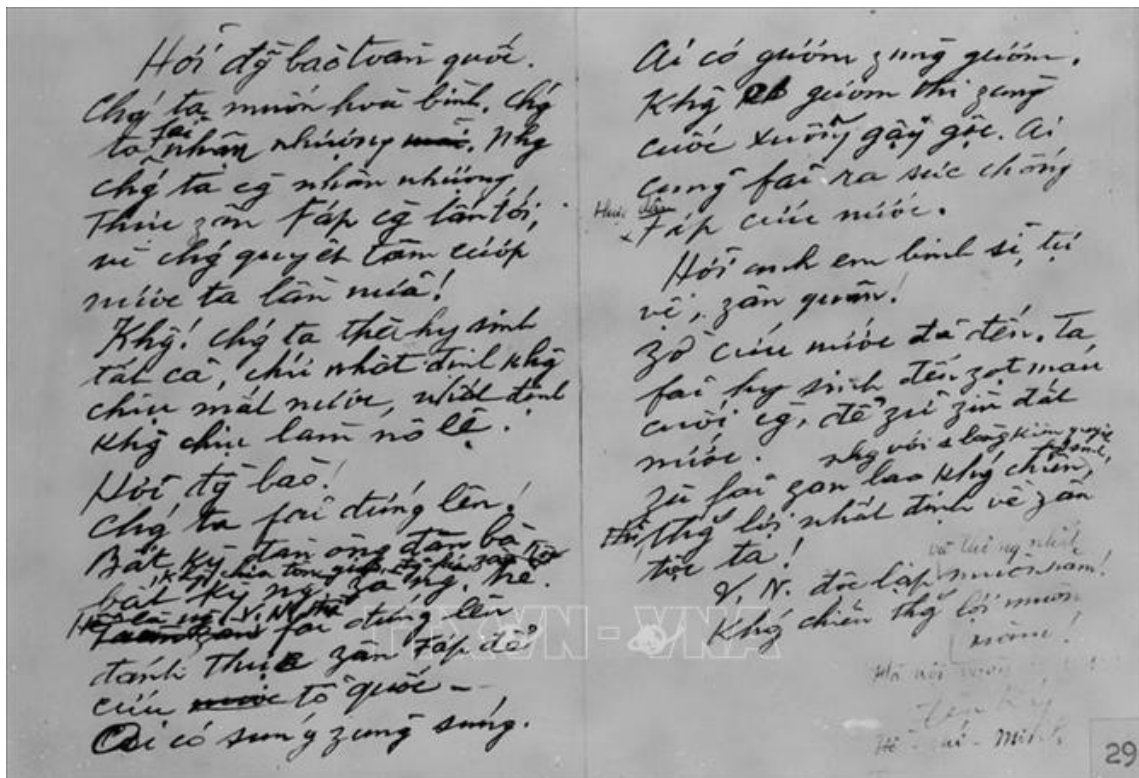


Bài học về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

07:49 19/12/2025

Vào ngày này cách đây 79 năm, ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra “Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến” để bảo vệ nền độc lập, tự do của đất nước.

Ra đời trong thời khắc lịch sử đặc biệt, “Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến” đã tác động đến sâu thẳm lòng yêu nước và ý chí quật cường của dân tộc, trở thành biểu tượng của sức mạnh đại đoàn kết. Những giá trị lịch sử sâu sắc của “Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến” đến nay vẫn còn nguyên giá trị, phát huy khát vọng độc lập, tự do, tinh thần tự lực, tự cường của dân tộc.



Đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tác động đến sâu thẳm lòng yêu nước và ý chí quật cường của dân tộc, trở thành biểu tượng lớn của sức mạnh đại đoàn kết. Ảnh: Tư liệu TTXVN

“Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Đó là thành quả lớn nhất mà dân tộc ta đã giành được sau gần một thế kỷ kiên trì đấu tranh chống lại ách áp bức, bóc lột của đế quốc, thực dân. Thế nhưng, trong lúc chúng ta đang rất cần một môi trường hòa bình để dựng xây đất nước thì thực dân Pháp lại quyết tâm cướp nước ta một lần nữa.

Được sự giúp đỡ của quân Anh, ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng gây hấn ở Sài Gòn, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương lần thứ hai, sau đó mở rộng đánh chiếm Nam Bộ và Nam Trung Bộ, tìm cách đưa quân ra Bắc Bộ. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tìm các biện pháp đấu tranh linh hoạt, mềm dẻo nhằm duy trì hòa bình, giữ vững độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc. Chính phủ ta đã chủ động đàm phán với Chính phủ Pháp để tránh cuộc chiến tranh, ký Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946, sau đó ký Tạm ước ngày 14/9/1946.

Thế nhưng, thực dân Pháp liên tục tiến hành các hành động khiêu khích, trắng trợn vi phạm các Hiệp định đã ký: tháng 11/1946, chúng chiếm đóng Hải Phòng, Lạng Sơn và gây ra cuộc chiến tranh xâm lược miền Bắc. Tại Hà Nội, từ đầu tháng 12/1946, quân Pháp liên tục dùng đại bác, súng cối bắn phá vào nhiều khu phố tàn sát dân thường... đưa quân chiếm một số trụ sở cách mạng. Đặc biệt, ngày 18 và 19/12/1946, thực dân Pháp đã liên tiếp gửi tối hậu thư buộc Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa phải phá bỏ công sự trong thành phố, giải tán lực lượng tự vệ, giao quyền kiểm soát Thủ đô cho chúng.



Chủ trương đồng loạt nổ súng tiến công trong đêm 19/12/1946 tại Thủ đô Hà Nội và các thành phố khác thể hiện sâu sắc tư tưởng chiến lược tiến công. Ta chủ động giành quyền đánh trước, đẩy địch vào thế bị động đối phó, phá tan âm mưu của Pháp định huy động toàn lực đè bẹp quân và dân ta bằng một đòn tiến công quân sự chớp nhoáng.
Ảnh: Tư liệu TTXVN

Trước âm mưu, hành động xâm lược của thực dân Pháp, trong hai ngày 18 và 19/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp hội nghị tại Vạn Phúc (phường Hà Đông- Hà Nội), quyết định phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên quy mô cả nước. Tiếp đó, đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến”:

“Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa!

Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước”.

Đáp lời hiệu triệu của Người, quân và dân Hà Nội đã mở đầu kháng chiến toàn quốc vào hồi 20 giờ 03 phút ngày 19/12/1946 bằng những loạt đại bác từ Pháo đài Láng vào các mục tiêu trong Thành phố, mở đầu cuộc kháng chiến trường kỳ. “Lấy yếu thắng mạnh, lấy ít địch nhiều”, quân và dân Thủ đô đã viết nên bản hùng ca bất tử:

“Hà Nội cháy, khói lửa ngợp trời.

Hà Nội hồng ầm ầm rung. Sông Hồng reo!”

Trong cuộc chiến đấu không cân sức với kẻ thù, mặt trận Hà Nội đã trở thành điển hình cho đường lối chiến tranh nhân dân. Mỗi ngôi nhà, từng con phố đều

trở thành trận địa, chiến hào. Mỗi người dân, từ cậu bé đến cụ già, từ anh nhạc sĩ đến chị nông dân, từ một trí thức tiểu tư sản đến anh công nhân áo xanh, giầy vải... - những con người bình thường đó đã gắn kết với nhau trong cùng ý chí “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”, làm nên khúc tráng ca của Hà Nội 60 ngày đêm khói lửa.

Cùng với Hà Nội, quân và dân các địa phương khắp Bắc, Trung, Nam, như: Hải Phòng, Nam Định, Thanh Hóa, Vinh, Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn... cũng đồng loạt anh dũng đứng lên chống thực dân Pháp xâm lược. Cả dân tộc ta muôn người như một, chung sức đồng lòng, nhất tề đứng lên cầm vũ khí chống giặc ngoại xâm với ý chí sục sôi, quyết tâm hy sinh và niềm tin tất thắng.

Đến tháng 3/1947, các cơ quan của Trung ương Đảng, Chính phủ, Quân đội, Mặt trận đã được chuyển lên Việt Bắc an toàn. Việt Bắc trở thành Thủ đô của cuộc kháng chiến toàn quốc. Ở các địa phương cũng diễn ra việc di chuyển cơ quan vào các vùng nông thôn hoặc những nơi rừng núi, thiết lập hệ thống thông tin liên lạc giữa các địa phương và Trung ương ở chiến khu Việt Bắc. Nhân dân các vùng có chiến sự cũng triệt để thi hành chính sách “vườn không nhà trống”, tản cư ra vùng tự do, tạo điều kiện để cả nước bước vào chiến tranh, triển khai thế trận chiến đấu lâu dài.

Chỉ sau một thời gian ngắn, mọi hoạt động của đất nước đã chuyển hướng theo hoàn cảnh thời chiến và phục vụ kháng chiến lâu dài. Cuộc chiến đấu oanh liệt, sáng tạo của quân, dân Thủ đô Hà Nội và của cả nước trong những ngày đầu Toàn quốc kháng chiến đã giáng một đòn mạnh vào chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” và ý chí xâm lược của kẻ thù, làm tiền đề vững chắc cho những thắng lợi tiếp theo của cuộc kháng chiến.

Đoàn kết vì khát vọng hòa bình, thịnh vượng

Ngày Toàn quốc kháng chiến 19/12/1946 đã đi vào lịch sử dân tộc ta như một sự kiện trọng đại, trở thành biểu tượng sáng ngời về tinh thần yêu nước quật khởi, hào hùng của sức mạnh đoàn kết toàn dân trước vận mệnh của đất nước.

Trải qua 79 năm, đất nước ta đã trải qua nhiều sự kiện lịch sử, bối cảnh đã có nhiều thay đổi, nhưng ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của Lời kêu gọi thiêng liêng bảo vệ Tổ quốc vẫn còn nguyên giá trị, trong đó, có bài học về khơi dậy, tập hợp và phát huy sức mạnh toàn dân.



Thủ đô trong những ngày kháng chiến (1946). Ảnh: Tư liệu TTXVN

Phát huy tinh thần toàn quốc kháng chiến, quân và dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lập nên bao kỳ tích: đi tiên phong trong việc đánh bại chủ nghĩa thực dân cũ và đội quân viễn chinh Pháp, đánh bại chủ nghĩa thực dân kiểu mới cùng đội quân với vũ khí tối tân của đế quốc Mỹ, lập lại hòa bình, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng thành công nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Tiếp nối hành trình độc lập, tự do, khát vọng hòa bình của dân tộc, trong giai đoạn đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và ý chí, quyết tâm bảo vệ nền độc lập cần được phát huy lên một tầm cao mới. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

Quan điểm nhất quán đó được Đảng ta tiếp tục khẳng định trong Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII, về “Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”. Nghị quyết đề ra mục tiêu nhằm tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, niềm tin, khát vọng cống hiến và xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; góp phần thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2030 Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Ngày 12/11/2025, trong bài viết “PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC ĐỂ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC”, Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định: “Đảng luôn xác định đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, là truyền thống vô cùng quý báu, là cội nguồn sức mạnh của dân tộc, của cách mạng, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. “Đoàn kết, đoàn kết, Đại đoàn kết - Thành công, thành công, Đại thành công” đã trở thành chân lý, thành lẽ sống của chúng ta”.

Thực tiễn cho thấy, những thành tựu kinh tế vượt bậc của Việt Nam trong gần 40 năm đổi mới là do sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng; sự đoàn kết thống nhất, chung sức đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Việt Nam từ một đất nước bị chiến tranh tàn phá nặng nề đã vươn lên trở thành biểu tượng hòa bình, ổn định, hiếu khách, điểm đến của các nhà đầu tư và du khách quốc tế. Từ một quốc gia thiếu ăn, phải nhập khẩu lương thực, Việt Nam đã trở thành một trong những nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. Kinh tế tăng trưởng liên tục, quy mô nền kinh tế năm 2024 đã tiến gần mốc 500 tỷ USD, gấp gần 100 lần so với năm 1986, đứng thứ 4 Đông Nam Á và thứ 34 toàn cầu. Lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân là mục tiêu phấn đấu, Việt Nam về đích sớm các mục tiêu Thiên niên kỷ, được Liên hợp quốc và bạn bè quốc tế xem như một câu chuyện thành công, một điểm sáng về xóa đói giảm nghèo, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Sự gắn kết, đồng lòng giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân đã và đang trở thành sức mạnh để Việt Nam tự tin đối mặt với những thách thức toàn cầu.

79 năm đã trôi qua nhưng tinh thần của “Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến” vẫn còn vang vọng như hồn thiêng sông núi, toát lên khát vọng hòa bình mạnh mẽ với một niềm tin tất thắng của dân tộc Việt Nam. Đó là khát vọng từ trái tim của mỗi người dân Việt, đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững, bảo vệ nền hòa bình của đất nước, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

Theo TTXVN